

FM Genki

Bài phát thanh lần thứ 24 dành cho
năm 2019 tháng 3 ngày 24 và ngày 31

Toàn ban Việt ngữ của đài FMgenki kính chào quý thính giả
Chương trình phát thanh hằng tuần được thực hiện qua các giọng đọc là
Nguyễn Việt và Mae-Da

Một câu nói trong Xuân của cư dân trong vùng phía nam của tỉnh Hoygo là
“いかなごのくぎ煮”^に, đã có nghe qua lần nào câu nói về chuyện ăn này chưa?
いかなご là tên chung cho 2 loài cá và khi là thức ăn có vị ngọt, nhưng mỗi người
làm có một vị ngọt khác nhau – điều này muốn nói lên rằng có nhiều điều tưởng
thật là giống như trong đó đều có chỗ khác nhau.

☆/Mở đầu chương trình phát thanh hôm nay là thông báo về しゅうがくえんじょせいど 就学援助制度

しゅうがくえんじょせいど 就学援助制度 là chế độ trợ cấp học tập, chỉ dành riêng cho con em đang theo học
tại một trường từ tiểu học đến trung học, theo chế độ cưỡng bách giáo dục, trong
thành phố Himeji mà phụ huynh gặp khó khăn kinh tế trong cuộc sống, cần được
giúp đỡ. Nếu có ước muốn, thì từ tháng 4 tới này, đến nhận đơn xin, しゅうがくえんじょ
せいど 制度 tại 1 trường tiểu hay trung học, về xem kỹ để điền vào chi tiết và nộp trở lại
trường học này. Tuy nhiên, để được hưởng chế độ trợ cấp này, phụ huynh phải hội
đủ một số điều kiện cần thiết, cần có sự chứng minh. Rồi nộp lại tại trường đang
theo học này.

Ngoài ra với trường hợp trẻ em, bị khuyết tật ở một dạng nào đó như: thị lực
kém nặng; tai nghe yếu; nói khó phát âm và nhiều nữa. Nếu không may gặp phải 1
trong số trường hợp này nên đến thảo luận để nhận được sự trợ giúp đặc biệt khác.

Đến nhận đơn xin しゅうがくしょうれい 就学奨励 しんせいしよけんしゅうにゆうがく 申請書兼収 じゅようがくちようしよ 入額・需要額調書 tại trường
đang theo học. Nếu có điều không rõ, tham khảo và thảo luận trực tiếp với nơi này.

☆/ Tiếp theo đây là thông báo về cải tiến tiêu chuẩn lao động – từ ngày 1 tháng 4 năm 2019.

Và sau đây là một số “point” thay đổi chính yếu mà người chủ gia đình cũng như người lao động cần chú ý.

①/- Giờ làm thêm ngoài giờ chính thức được qui định lại tại các xí nghiệp từ nhỏ đến trung trung bình, được áp dụng từ ngày 1 tháng 4 năm 2020.

Qui định sau cùng trước khi cải tiến, giờ làm thêm 1 tháng tối đa 1 tháng là 45 giờ, 1 năm là 360 giờ - giờ làm việc thêm tạm thời đặc biệt không hạn chế - điều này không tính thêm vào đó được. Đặc biệt công việc trường hợp mang tình tạm thời được qui định theo điều thứ 4, không tuân thủ không được.

1.- Giờ làm làm 1 năm phải nằm trong 720 giờ.

2.- Giờ làm thêm cộng với ngày nghỉ có lương, 1 tháng tối đa là 100 giờ.

3.- 「trung bình tháng 2」 - 「trung bình tháng 3」 「trung bình tháng 4」

「trung bình tháng 5」 「trung bình tháng 6」, từng tháng 1 trong toàn bộ những tháng này, giờ làm thêm phải nằm trong khoản 80 giờ.

4.- Giờ làm thêm trong 1 tháng tối đa chỉ là 45 giờ trong 6 tháng còn lại

②/- Về quyền lợi nghỉ 5 ngày phép một năm được trả lương được xác nhận.

Tất cả các công ty xí nghiệp, 1 năm có nơi được nghỉ hơn 10 ngày phép, ban tặng cho công nhân, trong một năm. Tuy nhiên 5 ngày nghỉ được trả lương chỉ trong năm đó chứ không thể để sang năm khác và điều nữa là chỉ nằm trong thời gian chỉ định. Và người công nhân không thể yêu cầu trả tiền nghỉ phép nhiều hơn 5 ngày. Và kể từ bây giờ, năm nghỉ 5 ngày phép được trả lương theo qui định được xác nhận.

Từ bây giờ nếu có điều muôn thảo luận, liên lạc với ひめじろうどうきじゅんかんたくしょ 姫路労働基準監督署

Qua số Tel: 079 -256 - 5793

Chương trình phát thanh hằng tuần đến đây là chấm dứt.